

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỌC HUẾ HIỆN NAY

Lê Hồ Sơn

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế
Email: lehoson@dhsphue.edu.vn

Article history

Received: 02/4/2022

Accepted: 04/5/2022

Published: 05/6/2022

Keywords

Political theory, improving the quality of teaching, lecturers, Hue University

ABSTRACT

In recent years, the teaching and learning of political theory subjects at Hue University has made positive changes in terms of quality, content as well as teaching methods. However, with the growing scale of training and the increasing number of students, it is necessary to have a competent team of lecturers with professional qualifications and high ethical qualities to meet the increasing demands of society. In that context, this article analyzes four factors affecting the quality of teaching political theory subjects: The quality and professional competence of the lecturers, the teaching methods of the lecturers, students' learning level and attitude, and learning facilities; thereby, proposing 04 solutions aiming at improving the quality of teaching political theory subjects at Hue University. This is considered a useful reference for higher education institutions in improving the quality of teaching political theory subjects.

1. Mở đầu

Giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ luôn được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội quan tâm. Giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho thế hệ trẻ không ngừng được tăng cường và đổi mới (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2015). Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác giảng dạy và học tập các môn lí luận chính trị (LLCT) trong việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận và bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, tư tưởng, bản lĩnh chính trị cho người học, Đại học Huế đã quán triệt nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, quy chế, quy định của Bộ GD-ĐT về giảng dạy các môn LLCT.

Đại học Huế đã thành lập Hội đồng chuyên môn các môn LLCT, thống nhất đề cương chung, ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần, từ đó các đơn vị tập huấn cho cán bộ, giảng viên (GV) thống nhất chương trình giảng dạy; thống nhất đề cương ôn tập; thống nhất đề thi chung cho tất cả khóa học (Đại học Huế, 2017). Bên cạnh đó, Nhà trường đã tổ chức quán triệt các đơn vị về việc nâng cao chất lượng bài giảng; tổ chức dự giờ GV theo định kì; bài giảng đã kịp thời cập nhật những vấn đề mới về lí luận và thực tiễn, kết hợp sử dụng tổng hợp các phương pháp dạy học và ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, phương tiện kĩ thuật hiện đại (Đại học Huế, 2021b). Với sự đồng bộ trong công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện, kết quả hoạt động giảng dạy và học tập các môn LLCT đã có những chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo chung của Đại học Huế. Tuy vậy, thực tiễn giảng dạy và học tập các môn LLCT cũng bộc lộ một số hạn chế như: Cơ chế quản lí, điều hành hoạt động giảng dạy chưa hoàn thiện; nhận thức của một số bộ phận GV, sinh viên (SV) về tầm quan trọng của các môn LLCT chưa đầy đủ; đội ngũ GV thiếu về số lượng, mất cân đối về cơ cấu; cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu chưa đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ trong giáo dục và dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp (Đại học Huế, 2021a).

Bài báo đưa ra các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng dạy học các môn LLCT tại Đại học Huế như: Phẩm chất và năng lực chuyên môn của GV, phương pháp giảng dạy của GV; Nhận thức và thái độ học tập của SV; cơ sở vật chất. Qua đó, tác giả đề xuất 04 giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học các môn LLCT tại Đại học Huế hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng dạy học các môn lí luận chính trị tại Đại học Huế hiện nay

2.1.1. Phẩm chất và năng lực chuyên môn của giảng viên là yếu tố cơ bản trong nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lí luận chính trị

Phẩm chất và năng lực của GV giảng dạy các môn LLCT có được từ những kiến thức được khái quát trong hoạt động thực tiễn của con người, đặc biệt là từ phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản trên thế giới. Nhiệm vụ của người GV các môn LLCT không chỉ truyền đạt cho người học một số kiến thức về môn học, mà còn phải làm cho

những nguyên lí, quy luật và những kiến thức khoa học được rút ra thể hiện niềm tin sâu sắc của người làm giáo dục. Đây là đặc điểm riêng của giảng dạy các môn LLCT.

Trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0, sự bùng nổ và sự xuất hiện các phương tiện thông tin tiên tiến, nhiều phương tiện phục vụ dạy học hiện đại và với đặc thù của đào tạo theo tín chỉ, việc giảng dạy phương pháp truyền thống đã trở nên lạc hậu. Trong việc đổi mới giảng dạy các môn LLCT, GV vừa đóng vai trò là chủ thể sáng tạo, tích cực, vừa là khách thể được hoàn thiện, đổi mới làm cho hoạt động giảng dạy luôn phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Vì vậy, GV giảng dạy các môn LLCT là người thuyết phục, truyền đạt lòng tin của mình cho người khác (Nguyễn Thị Hạnh và Nguyễn Thị Thu Hiền, 2019). Điều này đòi hỏi các GV các môn LLCT ở Đại học Huế phải không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy. Quá trình dạy học về thực chất là quá trình truyền cảm hứng và đánh thức khả năng tự học của SV. Điều này một phần do ý thức tự giác của SV, phần còn lại do thái độ tận tâm của người dạy, giúp người học cảm nhận được tâm huyết từ người dạy và tạo ra động lực học tập cho chính mình.

Bảng 1. Số lượng và trình độ của đội ngũ GV LLCT của Đại học Huế (Đại học Huế, 2021b)

(Đơn vị tính: Người)

TT	Chuyên ngành	GS	PGS	TSKH	TS	ThS	ĐH
1	Triết học	0	2	0	8	4	0
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	0	0	0	3	6	0
3	Kinh tế chính trị	0	1	0	8	11	0
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	0	0	0	1	6	0
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	0	0	0	5	3	0
	Tổng cộng	0	3	0	25	30	0

Bảng 1 cho thấy, đội ngũ GV trực tiếp tham gia giảng dạy các môn LLCT đều đạt chuẩn theo quy định, trong đó có 3 PGS chiếm tỉ lệ 5,17%; Tiến sĩ có 25 GV chiếm 43,10% và thạc sĩ có 30 GV chiếm tỉ lệ 51,72%. Với quy mô đào tạo như hiện nay, Đại học Huế có hơn 40.000 SV hệ đào tạo hệ chính quy, thì đây là một khó khăn lớn trong nâng cao chất lượng giảng dạy các môn học. Có thể khẳng định, GV là người có vai trò quan trọng trong việc định hướng phương pháp học tập cho SV. Để nâng cao chất lượng giảng dạy của GV và học tập của SV, GV cần không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, lấy học viên làm trung tâm.

2.1.2. Phương pháp giảng dạy của giảng viên là yếu tố quan trọng trong nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lí luận chính trị

Phương pháp giảng dạy của GV có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng bài giảng của GV và kết quả học tập của SV trên lớp. Có một thực trạng hiện nay về phương pháp giảng dạy vẫn còn lạc hậu, nặng về truyền thụ một chiều, thầy đọc, học viên ghi, ít phát huy tính chủ động, sáng tạo của học viên.

Cũng như các trường đại học khác trong cả nước, kể từ năm học 2016-2017 các khoa LLCT của Đại học Huế đã có nhiều nỗ lực trong đổi mới nội dung, phương pháp, học liệu, phương tiện dạy học. Cùng với quá trình đổi mới đất nước, đổi mới tư duy lí luận, giáo trình và tài liệu tham khảo phục vụ dạy học các môn LLCT đã được cập nhật và bổ sung thường xuyên. Được sự quan tâm sâu sát của Bộ GD-ĐT, của Ban Giám đốc Đại học Huế và lãnh đạo các trường đại học thành viên, phương tiện và trang thiết bị dạy học trong những năm học qua đã được trang bị, đổi mới thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của cả thầy và trò. Trong quá trình giảng dạy, các GV đã tích cực tiến hành đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của SV. Nếu như trước đây 100% GV chủ yếu dạy theo phương pháp thuyết trình, thì hiện nay, GV đã kết hợp nhiều phương pháp dạy học hiện đại vào trong quá trình dạy học. Các phương pháp dạy học tích cực như nêu vấn đề, thảo luận nhóm, thuyết trình kết hợp giáo cụ trực quan trọng dạy học đã được GV sử dụng với tần suất nhiều hơn. Thực tế, 100% GV các môn LLCT tại Đại học Huế đã sử dụng bài giảng điện tử kết hợp với các phương pháp khác.

2.1.3. Nhận thức, thái độ học tập của sinh viên là yếu tố then chốt trong việc nâng cao chất lượng dạy học các môn lí luận chính trị

Chúng tôi tiến hành khảo sát 270 SV của Trường Đại học Sư phạm, 250 SV Trường Đại học Ngoại ngữ, 250 SV Trường Đại học Kinh tế và 50 SV Trường Đại học Nghệ thuật trong năm học 2020-2021 về các nội dung: (1) Thực trạng việc học tập của SV trên lớp; (2) Thực trạng thời gian dành cho môn học; (3) Thực trạng về phương pháp học tập môn học; (4) Thực trạng về mối liên quan giữa các môn LLCT với chuyên ngành học của SV; (5) Thực trạng thái độ của SV đối với môn học.

Kết quả thu được như sau: (1) Việc học tập của SV trên lớp: Có 70,5% SV “luôn luôn” đến lớp học; 28,3% SV “thỉnh thoảng” đến lớp; 1,2% “không bao giờ” đến lớp học; (2) Thời gian dành cho môn học: có 66,5% SV trả lời khi nào thì mới học; 25,3% SV “một tuần đọc giáo trình một lần”; 8,2% SV “mỗi ngày đều học”; (3) Phương pháp học tập môn học:

có 36,4% SV cho rằng phương pháp học tập “không quan trọng”; 56,8% SV nhận thấy phương pháp học tập “rất quan trọng”; có 6,8% SV cho là “quan trọng”; (4) Nhận thức về mối liên quan giữa các môn LLCT với chuyên ngành học của SV. Trả lời cho câu hỏi: “Các môn LLCT có liên quan đến ngành học của bạn không?": Có 32,4% SV trả lời “liên quan rất nhiều”; 46,7% thấy “liên quan chút ít”; 18,0% “chưa thấy liên quan gì”; 2,9% thấy “không có liên quan gì”; (5) Thái độ của SV đối với các môn LLCT: có 2,1% SV trả lời “rất thích” môn học; có 60,5% SV trả lời “thích”; 30,1% trả lời “không thích lắm”; 7,3% SV “hoàn toàn không thích”. Kết quả này cho thấy, còn có nhiều bất cập trong việc học tập các môn LLCT của SV. SV chưa thấy rõ tầm quan trọng của môn học; đa số vẫn duy trì thói quen “học đôn, học vẹt, học tủ”, không tham khảo sách, tạp chí. Bên cạnh đó, chương trình đại học có quá nhiều nội dung kiến thức mới, do đó một bộ phận SV chưa dành thời gian cho những môn LLCT và học tập với tính đối phó dẫn đến kết quả không cao.

Trong 05 học phần LLCT được giảng dạy tại Đại học Huế, qua thống kê kết quả học tập cho thấy, đa số SV đã nhận thức một cách đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của việc học tập các môn LLCT, đã xác định được sự cần thiết phải trang bị cho bản thân ngoài chuyên môn đào tạo còn phải nắm vững về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ vững niềm tin và lí tưởng cách mạng, trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, vẫn còn một số bộ phận SV cũng chưa nhận thức một cách đầy đủ ý nghĩa của việc học tập các môn LLCT, còn tình trạng học đối phó, chưa chú trọng học tập, do vậy, còn ảnh hưởng đến kết quả học tập.

Bảng 2. Kết quả học tập các môn LLCT ở Đại học Huế năm học 2020-2021 (Đơn vị tính: SV) (Đại học Huế, 2021a)

TT	Đơn vị	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình
1	Trường Đại học Khoa học	7	97	255	120
2	Trường Đại học Kinh tế	3	125	140	159
3	Trường Đại học Y dược	5	88	103	52
4	Trường Đại học Nông Lâm	2	46	95	126
5	Trường Đại học Nghệ Thuật	0	2	31	12
6	Trường Đại học Sư phạm	3	215	513	247
7	Trường Đại học Ngoại ngữ	3	176	520	124
8	Trường Đại học Luật	7	154	323	156
9	Trường Du lịch	4	87	92	54
	Tổng cộng	34	1035	2027	1050

Từ bảng 2, tổng hợp kết quả học tập của 4146 SV tại 09 trường thành viên thuộc Đại học Huế cho thấy tỉ lệ SV đạt kết quả học tập xuất các môn LLCT là 34 SV, chiếm tỉ lệ 0,82%; Xếp loại Giỏi có: 1035 SV, chiếm 24,96%; Xếp loại Khá có 2027 SV, chiếm tỉ lệ 48,89%; còn xếp loại Trung bình có 1050 SV, 25,32 %. Như vậy, tỉ lệ SV xếp loại Khá chiếm gần 50% và Trung bình chiếm trên 25%. Điều đó cho thấy, kết quả học tập các môn LLCT của SV đã có sự đồng đều được thể hiện ở số lượng SV loại Giỏi và Khá; tuy nhiên, vẫn còn bộ phận không nhỏ SV xem đây là các môn học điều kiện và chưa dành thời, sự tập trung cho các môn học này.

2.1.4. Cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu phục vụ nghiên cứu giảng dạy và học tập là yếu tố cần thiết trong nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập các môn lí luận chính trị

Đổi mới, nâng cao phương pháp dạy học phải gắn liền với đổi mới phương tiện, cơ sở vật chất (Trần Văn Hiếu, 2011). Thiết bị dạy học tăng tốc độ truyền thông tin, tạo ra sự lôi cuốn, hấp dẫn, làm cho lao động sư phạm văn minh hơn, hiệu quả hơn (Đỗ Hồng Sâm, 2016). Đối với người học, thiết bị dạy học góp phần đắc lực giúp các em nâng cao khả năng lĩnh hội, chiếm lĩnh và vận dụng tri thức. Do đó, cơ sở vật chất, thiết bị là yếu tố quan trọng trong cấu trúc của quá trình dạy và học. Chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tác động rất lớn đến chất lượng dạy học.

Trong học tập, giáo trình và các nguồn học liệu khác là yếu tố không thể thiếu đối với bất kì môn học nào mà các môn LLCT cũng không phải là ngoại lệ. Giáo trình là tài liệu cơ bản không thể thiếu nhằm phục vụ cho việc dạy và học, là công cụ giúp SV và GV khai thác, xử lí thông tin, lĩnh hội tri thức khoa học. Năm học 2020-2021, Bộ GD-ĐT đã chính thức ban hành bộ giáo trình 05 môn LLCT giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng trên cả nước. Ngoài ra, còn có các loại học liệu quan trọng khác như các tác phẩm kinh điển của: C. Mác; Ph. Ăngghen; Lênin; Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng, các văn kiện của Đảng và Nhà nước, các công trình nghiên cứu khoa học... cũng đóng vai trò bổ sung kiến thức trong giáo trình, tăng cường tri thức khoa học phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước.

2.2. Các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học các môn lí luận chính trị ở Đại học Huế hiện nay

2.2.1. Hoàn thiện cơ chế quản lí, điều hành công tác giảng dạy các môn lí luận chính trị ở Đại học Huế

Để hoàn thiện nâng cao chất lượng dạy học các môn LLCT, Đại học Huế cần nghiên cứu hoàn thiện cơ chế quản lí, điều hành từ cấp đại học đến các cơ sở đào tạo. Đây là vấn đề đã được Đại học Huế quan tâm nhưng thực tế vẫn có những bất cập, hạn chế.

Giám đốc Đại học Huế đã ban hành Quyết định số 432/QĐ-ĐHH về việc thành lập Hội đồng chuyên môn các môn LLCT tại Đại học Huế với 15 thành viên (Hội đồng được kiện toàn ngày 30/8/2021 theo Quyết định số 1283/QĐ-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế) (Đại học Huế, 2017). Hội đồng có chức năng “*Tư vấn cho Giám đốc Đại học Huế các giải pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn LLCT tại Đại học Huế*”. Tuy nhiên, vì được ban hành trước thời điểm Ban Chỉ đạo công tác giảng dạy các môn LLCT tại Đại học Huế được thành lập nên Quy chế này cũng không có quy định về mối quan hệ công tác giữa Hội đồng chuyên môn với Ban Chỉ đạo. Đây là hạn chế cần sớm khắc phục để đảm bảo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành, đặc biệt là trong các vấn đề về chuyên môn, nhằm nâng cao chất lượng dạy học các môn LLCT.

Ngoài ra, Đại học Huế, Ban Chỉ đạo và Hội đồng chuyên môn các môn LLCT cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện những bất cập, vướng mắc trong cơ chế quản lý, điều hành, phân công giảng dạy; những hạn chế, tiêu cực trong thực tế hoạt động dạy học ở các cơ sở đào tạo để kịp thời có giải pháp tháo gỡ, xử lý, uốn nắn.

2.2.2. *Nâng cao nhận thức của cơ sở đào tạo, giảng viên và sinh viên đối với việc giảng dạy và học tập các môn lí luận chính trị*

Giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, quan trọng, đòi hỏi phải có sự quan tâm, đầu tư thích đáng. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của các cấp, các ngành, đoàn thể, gia đình và toàn xã hội; tạo điều kiện tối đa cho thế hệ trẻ học tập, lao động và cống hiến. Do vậy, Đại học Huế và các đơn vị đào tạo cần quán triệt nghiêm túc quan điểm chỉ đạo của Bộ chính trị tại Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 về việc tiếp tục đổi mới việc học tập LLCT trong hệ thống giáo dục quốc dân, đó là: “*Tăng cường quán lí, chỉ đạo công tác học tập LLCT trong hệ thống giáo dục quốc dân. Xác định rõ LLCT là môn chính bắt buộc, có thi cử, kiểm tra nghiêm túc, chặt chẽ*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2014).

Đối với GV, cần nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của việc giảng dạy các môn LLCT để từ đó không ngừng tự học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy.

Đối với SV, bằng nhiều hình thức khác nhau, cần tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối, sống để SV nhận thức đầy đủ, chính xác tầm quan trọng của các môn LLCT, từ đó xác định đúng mục tiêu và động lực học tập. Đây chính là một nội dung quan trọng góp phần vào thành tích học tập của SV.

2.2.3. *Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ GV giảng dạy các môn lí luận chính trị*

Trên cơ sở đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, Đại học Huế cần có chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở đào tạo triển khai tuyển dụng mới GV giảng dạy các môn LLCT, kết hợp với việc mời GV thỉnh giảng đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Trên cơ sở Chiến lược phát triển Đại học Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, Đại học Huế và các cơ sở đào tạo cần xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ nói chung và quy hoạch đội ngũ GV giảng dạy các môn LLCT nói riêng làm cơ sở cho việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng.

Mỗi GV cần nhận thức sâu sắc sự cần thiết của việc tự học tập, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực công tác; từ đó, có động cơ, thái độ tự học tập, bồi dưỡng đúng đắn; không tự bằng lòng với kiến thức đã có, ra sức học tập và rèn luyện; quán triệt và nắm vững những yêu cầu về phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác, trách nhiệm nêu gương của người GV. Đây là yêu cầu khách quan, là nghĩa vụ, quyền lợi, trách nhiệm và là tiêu chuẩn quan trọng của người GV LLCT trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài việc trau dồi chuyên môn, GV giảng dạy các môn LLCT của Đại học Huế cũng phải không ngừng đổi mới, sáng tạo trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy. GV cần phải gắn kết giữa lí luận với thực tiễn, không ngừng sáng tạo để khơi gợi hứng thú, đam mê cho người học. Người học tự cập nhật, tiếp thu, tiếp cận thông tin; nội dung giáo dục cần được thông qua các hình thức, phương pháp phù hợp, tích cực mới đem lại hiệu quả cao (Tạ Thu Huyền, 2017).

Bên cạnh đó, Đại học Huế và các cơ sở đào tạo cần quan tâm, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho đội ngũ GV giảng dạy các môn LLCT. Ngoài các chế độ, chính sách chung theo quy định của pháp luật, Đại học Huế và các cơ sở đào tạo cũng cần nghiên cứu, quy định một số chính sách đặc thù như tạo điều kiện cho đội ngũ GV giảng dạy các môn LLCT được đi thực tế định kì, tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, tập huấn do Bộ GD-ĐT, Hội đồng Lí luận Trung ương tổ chức.

Đại học Huế và các cơ sở đào tạo cần làm tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng GV nói chung và GV giảng dạy các môn LLCT nói riêng. Việc đánh giá phải đảm bảo tính công khai, khách quan, minh bạch, đánh giá toàn diện các mặt từ phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống đến kết quả hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đặc biệt, các cơ sở đào tạo cần xem kết quả khảo sát ý kiến người học đối với hoạt động giảng dạy của GV là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng GV.

2.2.4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập các môn lí luận chính trị

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học là một trong những thành tố cơ bản của quá trình giảng dạy, đào tạo. Cơ sở vật chất trường học là tất cả phương tiện vật chất được huy động vào việc giảng dạy, học tập và các hoạt động gắn liền với quá trình đào tạo, bồi dưỡng; thiết bị dạy học là công cụ mà GV trực tiếp sử dụng để thực hiện hoạt động giảng dạy của mình, thông qua đó, giúp người học lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hoàn thiện nhân cách trong suốt quá trình học. Do đó, việc tăng cường cơ sở vật chất, trang bị các phương tiện giảng dạy và học tập hiện đại sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nói chung và chất lượng dạy học các môn LLCT nói riêng ở Đại học Huế.

Trương tự, đối với nguồn học liệu (bao gồm giáo trình, bài giảng, tài liệu chuyên khảo, kết quả nghiên cứu khoa học, báo, tạp chí chuyên ngành, khóa luận, luận văn, luận án, kỉ yếu hội thảo khoa học, báo cáo thực tập, thực tế và các tài liệu chuyên ngành khác). Ngoài việc trang bị đủ hệ thống giáo trình các môn học theo quy định của Bộ GD-ĐT, Đại học Huế và các cơ sở đào tạo thành viên cũng cần đẩy nhanh việc phát triển nguồn học liệu mở để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học các môn LLCT trong điều kiện mới, tạo nên sự đột phá trong việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin phục vụ cho công tác nghiên cứu, dạy và học; tăng cường khả năng tiếp cận một cách chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin/tài liệu cho người học. Học liệu mở cũng tạo ra khả năng truy cập theo nhiều dấu hiệu khác nhau, cho phép nhiều người dùng truy cập ở cùng một thời điểm mà không bị giới hạn bởi không gian, thời gian, vị trí địa lí, vì thế mà rất thuận tiện và tạo nên sự bình đẳng GV và SV khai thác, sử dụng thông tin. Điều này rất cần thiết trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp và chuyển đổi số trong giáo dục ngày càng mạnh mẽ. Ngoài ra, quá trình dạy và học là quá trình tương tác giữa người dạy và người học trong việc khai thác, khám phá tri thức và sáng tạo ra những giá trị khoa học mới. Vì thế, học liệu mở sẽ giúp quá trình này đạt hiệu quả cao hơn thông qua kênh thông tin phân hồi đa chiều; người dạy, người học có thể tham gia vào các diễn đàn, trao đổi học thuật, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm.

3. Kết luận

Trong các cơ sở giáo dục đại học, việc giảng dạy và học tập các môn LLCT có vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng đến sự hình thành thế giới quan, phương pháp luận, sự phát triển nhân cách, đạo đức, phẩm chất chính trị, chi phối mọi hoạt động của người học. Chính vì vậy, đối với các cơ sở giáo dục đại học nói chung và Đại học Huế nói riêng, việc nâng cao chất lượng dạy học các môn LLCT vừa là nhiệm vụ chính trị quan trọng vừa là một trong những yêu tố góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, từ đó thực hiện sứ mạng, tầm nhìn mà Đại học Huế đã công bố. Để thực hiện được yêu cầu đó, đòi hỏi Đại học Huế cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp từ cơ chế quản lí, nâng cao nhận thức của các đơn vị, cá nhân; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ GV đến việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu đáp ứng nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu và học tập trong bối cảnh mới.

Tài liệu tham khảo

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2015). *Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030*.
- Ban Chấp hành Trung ương (2014). *Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lí luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*.
- Đại học Huế (2017). *Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng chuyên môn các môn lí luận chính trị tại Đại học Huế (ban hành kèm theo Quyết định số 856/QĐ-ĐHH ngày 10/8/2017 của Giám đốc Đại học Huế)*.
- Đại học Huế (2021a). *Báo cáo số 1821/BC-ĐHH ngày 16/11/2021 đánh giá tình hình triển khai giảng dạy và học tập các môn lí luận chính trị năm 2021*.
- Đại học Huế (2021b). *Chiến lược phát triển Đại học Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045*. [https://qldh.hueuni.edu.vn/data/kys0/2021/11/Chien_luoc_phat_trien_DHH_giai_doan_2021_20301_Tamnhin_2045_\(PHATHANH\)_signed1.pdf](https://qldh.hueuni.edu.vn/data/kys0/2021/11/Chien_luoc_phat_trien_DHH_giai_doan_2021_20301_Tamnhin_2045_(PHATHANH)_signed1.pdf)
- Đỗ Hồng Sâm (2016). Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lí trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ở trường đại học. *Tạp chí Thông tin khoa học và công nghệ Quảng Bình*, 3, 51-55.
- Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Thu Hiền (2019). Vai trò của đội ngũ giảng viên lí luận chính trị trong Cách mạng công nghiệp 4.0 ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 205(12), 129-133.
- Tạ Thu Huyền (2017). Giáo dục ý thức chính trị cho sinh viên hiện nay - Nội dung và phương pháp. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 3 tháng 8*, 238-241.
- Trần Văn Hiếu (2011). Thực trạng dạy và học các môn lí luận chính trị: Khảo sát ở Trường Đại học Cần Thơ, Đại học Đồng Tháp và Đại học An Giang. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 19a, 78-85.